

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 69/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 16 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Chủ trương đầu tư dự án Đầu tư mạng đường ống cấp nước đến hộ gia đình sau tuyến ống chính thuộc dự án Công trình trữ nước và hệ thống cấp nước sinh hoạt tại các vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 3356/QĐ-BNN-KH ngày 26/7/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Công trình trữ nước và hệ thống cung cấp nước sinh hoạt tại các vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn;

Xét Tờ trình số 65/TTr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về quyết định chủ trương đầu tư dự án Đầu tư mạng đường ống cấp nước đến hộ gia đình sau tuyến ống chính thuộc dự án Công trình trữ nước và hệ thống cấp nước sinh hoạt tại các vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn; Báo cáo thẩm tra số 23/BC-BKTNS ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư mạng đường ống cấp nước đến hộ gia đình sau tuyến ống chính thuộc dự án Công trình trữ nước và hệ thống cấp nước sinh hoạt tại các vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn

1. Mục tiêu: cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt cho người dân tại các vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn, vùng ven biển tập trung tại 09 xã của 7 huyện và cơ bản giải quyết thiếu nước sinh hoạt cho khoảng 8.000 hộ dân nhằm tăng cường sức khỏe cho dân cư nông thôn, nâng cao điều kiện sống cho người dân nông thôn thông qua việc xây dựng và sử dụng các công trình cấp nước và vệ sinh hiện nay, làm giảm bớt sự cách biệt giữa đô thị và nông thôn, từng bước thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng và thay đổi nguồn nước thượng nguồn sông Mê Kông.

2. Quy mô đầu tư: đầu tư mạng đường ống cấp nước sau tuyến ống chính đến các hộ gia đình từ hạng mục nhà máy do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đầu tư, thuộc dự án Công trình trữ nước và hệ thống cấp nước sinh hoạt tại các vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đầu tư tại tỉnh Kiên Giang (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đầu tư gồm 09 công trình nhà máy). Cụ thể: mạng đường ống cấp nước đến hộ gia đình sau tuyến ống chính của 09 công trình do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đầu tư dài 118 km, đường kính ống từ D63 đến 160 mm và lắp đặt đồng hồ cho 8.000 hộ dân (bao gồm đồng hồ và các phụ kiện).

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư: 73,880 tỷ đồng từ nguồn ngân sách địa phương (cân đối trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025).

5. Địa điểm thực hiện Dự án: trên địa bàn các huyện: An Biên, An Minh, Giang Thành, Kiên Lương, Gò Quao, Vĩnh Thuận, Kiên Hải.

6. Thời gian thực hiện dự án:

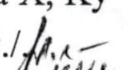
a) Năm 2022: chuẩn bị đầu tư.

b) Năm 2023-2025: thực hiện đầu tư và kết thúc dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa X, Kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: KH&ĐT, NN&PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Công tác HĐND;
- Trang hồ sơ công việc;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Mai Văn Huỳnh